

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1669 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 21 tháng 7 năm 2017

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

ĐẾN Số: 6279
Ngày: 22/7/17

Chuyên:.....

Lưu hồ sơ số:.....

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch Phòng chống dịch bệnh
khảm lá cây khoai mì (sắn) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 1653/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố dịch bệnh khảm lá cây khoai mì (sắn) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1663/SNN-KHTC ngày 20/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch Phòng chống dịch bệnh khảm lá cây khoai mì (sắn) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Chi tiết kèm theo Kế hoạch số: 1631/KH-UBND ngày 21/7/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan và UBND huyện, Thành phố Tây Ninh triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này; kiểm tra, giám sát tình hình, kết quả tiêu hủy dịch bệnh trên phạm vi đã được xác định; định kỳ báo cáo kết quả về UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Tây Ninh; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UB.MTTQVN tỉnh;
- Trung tâm Bảo vệ thực vật phía Nam;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐVP, KTN;
- Lưu VT.



Trần Văn Chiến

KẾ HOẠCH

Phòng chống dịch bệnh khảm lá cây khoai mì (sắn) trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 1653/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc công bố dịch bệnh khảm lá cây khoai mì ở các huyện Tân Châu, Tân Biên và Châu Thành tỉnh Tây Ninh.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng chống dịch bệnh khảm lá cây khoai mì (sắn) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh cụ thể như sau:

I. Những quy định chung:

1. Mục đích:

Ngăn chặn dịch bệnh hại này phát tán và lây lan nhanh chóng ra các vùng trồng mì của tỉnh và các địa phương khác cần thiết phải tiến hành tiêu hủy số cây khoai mì đang bị nhiễm bệnh khảm lá và côn trùng làm môi giới truyền bệnh đã mang mầm bệnh.

2. Phạm vi áp dụng:

- Diện tích mì trồng đang bị nhiễm bệnh khảm lá và ruộng liền kề tại tỉnh Tây Ninh.

- Thời gian thực hiện: ngay sau khi có Quyết định công bố dịch đến khi có Quyết định công bố hết dịch.

3. Đối tượng áp dụng:

- Các hộ dân trồng khoai mì trên địa bàn tỉnh Tây Ninh có diện tích bị nhiễm bệnh khảm lá thực hiện việc tiêu hủy theo hướng dẫn của ngành Nông nghiệp;

- Lực lượng trực tiếp tham gia hoạt động kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá;

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chế biến khoai mì trên địa bàn tỉnh.

II. Nội dung thực hiện

1. Thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch khảm lá cây khoai mì các cấp:

a) Thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh:

Thành phần gồm: Lãnh đạo UBND tỉnh làm Trưởng Ban, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT làm phó Ban; Các thành viên: Phó Giám đốc Sở Nông

ng nghiệp và PTNT, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật, Giám đốc Trung tâm Khuyến Nông, lãnh đạo UBND các huyện và Thành phố.

b) Thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện, thành phố:

- Việc thành lập Ban chỉ đạo huyện, thành phố do Ủy Ban Nhân dân huyện, thành phố ra quyết định trên cơ sở tham khảo như thành phần Ban chỉ đạo tỉnh.

c) Thành lập Đoàn công tác kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá và mức độ thiệt hại do tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh để làm cơ sở áp dụng chính sách hỗ trợ sản xuất theo quy định của Nhà nước.

Đoàn công tác này do Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Phòng Kinh tế thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ra quyết định thành lập. Đoàn công tác tối thiểu có 04 người, thành phần gồm: Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện hoặc Phòng Kinh tế thành phố làm trưởng đoàn; Trạm Trồng trọt và BVTV, Trạm Khuyến nông và 02 cán bộ địa phương (có thể chọn: UBND xã, Ban Nông nghiệp xã, Hội nông dân, Ban giám sát cộng đồng xã, Trưởng ấp, ... tùy theo địa phương lựa chọn).

2. Tập huấn, thông tin, tuyên truyền:

a) Tập huấn: Giao Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức tập huấn về dịch bệnh, tác hại và cách phòng trừ.

- Thời gian thực hiện và hoàn thành: trong 15 ngày từ khi triển khai quyết định công bố dịch.

- Nội dung tập huấn: Cách nhận diện, triệu chứng, tác hại, cách lây lan của bộ phận trắng và bệnh khảm lá; phương pháp điều tra, đánh giá xác định dịch hại theo quy định; biện pháp tiêu hủy và phòng chống theo hướng dẫn của ngành Bảo vệ thực vật. Kết hợp thông tin về Kế hoạch tiêu hủy cây khoai mì nhiễm bệnh khảm lá trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; công khai các thủ tục và mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất cho diện tích bị thiệt hại do tiêu hủy cây mì bị nhiễm bệnh cụ thể.

- Đối tượng tập huấn:

* Cán bộ huyện (Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Phòng Kinh tế thành phố, Trạm Khuyến nông), cán bộ xã (lãnh đạo UBND xã, Ban Nông nghiệp xã, CTV Khuyến Nông) là lực lượng trực tiếp tham gia hoạt động kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá: 09 lớp.

+ Số lượng: 01 lớp/huyện hoặc thành phố, dự kiến khoảng 50 người/lớp.

+ Địa điểm tổ chức lớp: Hội trường UBND huyện hoặc thành phố.

* Hộ nông dân trồng mì tại địa bàn xã, ấp:

+ Số lượng: 100 lớp, dự kiến 30 người/lớp.

+ Địa điểm: Hội trường UBND xã, Nhà văn hóa và sinh hoạt cộng đồng xã, ấp hoặc nơi thuận tiện tập hợp nông dân.

b) Thông tin, tuyên truyền:

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì:

+ Phối hợp Đài Phát thanh -Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh huyện, thành phố, Cụm Truyền thanh xã áp đưa tin.

+ Nội dung thông tin: Diễn biến, tình hình dịch hại tại địa phương, cách nhận diện, triệu chứng, tác hại, cách lây lan của bộ phận trắng và bệnh khảm lá, biện pháp tiêu hủy và phòng chống, các chính sách hỗ trợ của nhà nước.

+ Thời lượng: Đài Phát thanh -Truyền hình tỉnh 01 chuyên mục; Đài truyền thanh huyện, Đài Truyền thanh huyện, thành phố, Cụm Truyền thanh xã áp đưa tin thường xuyên các hoạt động phòng chống dịch hại tại địa phương.

- Xây dựng áp phích, hình ảnh nhận dạng bệnh khảm lá cây khoai mì tại các nơi công cộng.

3. Công tác tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá

3.1 Khảo sát, đánh giá, thống kê diện tích cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá cần tiêu hủy và diện tích ruộng khoai mì xung quanh liền kề 100m để phun thuốc ngăn ngừa bộ phận lây lan.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến từ 24/7/2017 – 31/7/2017.

- Công việc này do Đoàn công tác kiểm tra, đánh giá của huyện thực hiện.

- Phương pháp thực hiện:

+ Chọn 05 điểm điều tra diện tích cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá cần xác định mức độ nhiễm; 05 điểm điều tra được bố trí theo 2 đường chéo góc hoặc bố trí theo đường ziczăc. Mỗi điểm điều tra quan sát ngẫu nhiên 20 cây/02 hàng mì;

+ Kết quả: Tỷ lệ cây bị nhiễm bệnh khảm lá (%) = Số cây bị nhiễm bệnh khảm lá x 100 / Tổng số cây quan sát;

+ Quy định mẫu điều tra có diện tích từ 5 ha trở xuống, tiến hành điều tra 05 điểm x 20 cây/điểm = 100 cây;

+ Do đó, trong trường hợp các tổ chức, cá nhân có diện tích lớn thì bố trí số lượng điểm điều tra tương ứng (Chẳng hạn: từ 5,1 ha - 10 ha, kiểm tra 10 điểm điều tra; từ 10,1 ha - 15 ha, kiểm tra 15 điểm điều tra, ...);

+ Xác định diện tích ruộng liền kề phụ cận cách ruộng nhiễm bệnh 100m để phun thuốc ngăn ngừa bộ phận lây lan.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Phòng Kinh tế thành phố tổng hợp số liệu của Đoàn kiểm tra tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực là Chi cục Trồng trọt và BVTV) về diện tích nhiễm bệnh, số hộ, mức độ nhiễm, giai đoạn sinh trưởng, địa bàn xã, ấp.

3.2 Tổ chức ra quân phun thuốc hóa học trừ bộ phận trên diện tích nhiễm bệnh khảm lá và ruộng xung quanh liền kề cách ruộng bệnh 100m cách ruộng mì nhiễm bệnh.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến từ 01/8/2017 – 15/8/2017;

- Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực là Chi cục Trồng trọt và BVTV) mua và cấp thuốc hóa học trừ bộ phận trên cơ sở số liệu diện tích nhiễm và diện tích vùng phụ cận cần phun thuốc trừ dịch bệnh (do UBND huyện tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT).

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Phòng Kinh tế thành phố phối hợp Trạm Trồng trọt và BVTV huyện, Trạm Khuyến Nông huyện và UBND xã vận động, tổ chức nông dân có diện tích khoai mì bị nhiễm bệnh khám lá ra quân phun thuốc trừ dịch bệnh trên địa bàn ấp, xã, huyện.

3.3 Tổ chức tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá

- Thời gian thực hiện: Dự kiến từ 20/8/2017 – 30/9/2017.

- Đơn vị thực hiện: Đoàn công tác kiểm tra, đánh giá của huyện thực hiện; Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp UBND huyện, UBND xã kiểm tra, giám sát.

- Nội dung công việc, có các trường hợp cụ thể:

+ Tiến hành phun thuốc hóa học trừ bộ phận. Sau phun thuốc 03 ngày tiến hành tiêu hủy cây bệnh;

+ Đối với diện tích có tỷ lệ cây nhiễm bệnh khảm lá trên 70% tiêu hủy toàn bộ thân, lá, củ;

+ Đối với diện tích có tỷ lệ cây nhiễm bệnh khảm lá dưới 70% nhổ bỏ và tiêu hủy toàn bộ thân, lá, củ cây bệnh;

+ Trường hợp hủy bằng cày vùi vào đất. Sau đó 15 ngày tiến hành kiểm tra mầm mì mọc từ thân mì thì phun thuốc diệt cỏ tiêu hủy mầm cây mì tái sinh. Nếu tiếp tục sản xuất trên đất này thì trồng cây trồng khác (không trồng lại khoai mì vụ liền kề).

4. Thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh

UBND các huyện chỉ đạo:

- UBND xã thông báo rộng rãi cho các hộ trồng khoai mì trên địa bàn quản lý trình báo ruộng bị bệnh. Khi tiến hành tiêu hủy phải có biên bản hủy (theo mẫu) UBND xã giữ 1 bản, người có ruộng khoai mì bị hủy giữ 1 bản;

- Nông dân có đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại đối với cây khoai mì do bệnh khảm lá theo mẫu số 1 (gửi kèm ở phần phụ lục) gửi tại các ấp. Trưởng ấp báo cáo UBND xã. (có kèm biên bản tiêu hủy- mẫu đính kèm)

- UBND xã tổng hợp số liệu theo mẫu số 2 (gửi kèm ở phần phụ lục), báo cáo Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Phòng Kinh tế thành phố;

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Phòng Kinh tế thành phố tổng hợp tình hình cụ thể theo mẫu (gửi kèm ở phần phụ lục) làm cơ sở đề xuất mức hỗ trợ theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế,

chính sách hỗ trợ sản xuất để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trình UBND huyện báo cáo và đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định tham mưu UBND tỉnh quyết định.

a. Về mức hỗ trợ: Nông dân có diện tích trồng mì bị nhiễm bệnh được hỗ trợ bằng tiền một lần sau khi hoàn tất các thủ tục với mức hỗ trợ cụ thể:

+ Diện tích khoai mì có tỷ lệ thiệt hại do bệnh khảm lá từ 30%: không được hỗ trợ;

+ Diện tích mì có tỷ lệ có tỷ lệ thiệt hại do bệnh khảm lá từ 30 – 70%: Hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha;

+ Diện tích mì có tỷ lệ có tỷ lệ thiệt hại do bệnh khảm lá trên 70%: Hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha;

- Sau khi được duyệt và cấp kinh phí hỗ trợ, Phòng Nông nghiệp huyện hoặc phòng Kinh tế thành phố chịu trách nhiệm cấp phát tiền hỗ trợ cho nông dân và có niêm yết danh sách, mức hỗ trợ cụ thể tại UBND xã.

b. Về kinh phí phục vụ công tác dập dịch bệnh khảm lá trên cây khoai mì, tập huấn và kinh phí phục vụ Ban chỉ đạo tỉnh hoạt động: Giao Sở Nông nghiệp và PTNT căn cứ vào tình hình thực tế xây dựng dự toán kinh phí trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định làm cơ sở tổ chức thực hiện.

IV. Kinh phí thực hiện:

- Cấp Tỉnh: chi cho hoạt động BCD cấp tỉnh; thuốc và khoán công phun thuốc chống dịch trừ bọ phấn trắng, hỗ trợ theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai; khoán chi phí cày tiêu hủy, công phun và thuốc trừ cỏ sau khi cày có mầm khoai mì tái sinh; tập huấn kỹ thuật, tuyên truyền.

Giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch này trên địa bàn tỉnh Tây Ninh thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn xem xét, đề nghị Sở Tài Chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Cấp huyện, xã: Chi hoạt động BCD (ngân sách cấp nào cấp đó chi trả).

- Nông dân: tự bỏ chi phí nhổ bỏ cây bệnh đối với diện tích có tỷ lệ bệnh nhỏ hơn 30%.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT:

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch tiêu hủy cây khoai mì nhiễm bệnh khảm lá trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan và UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát tình hình, kết quả tiêu hủy dịch bệnh trên phạm vi đã được xác định;

- Chỉ đạo họp giao ban và báo cáo tiến độ, diễn biến, tình hình hàng tuần theo chế độ chống dịch

- Giao Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật là cơ quan thường trực trực tiếp tham mưu, tổ chức công tác phòng chống dịch. Lập dự toán, quản lý, sử dụng vật tư, kinh phí, phương tiện đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm theo yêu cầu dưới sự hỗ trợ của phòng chuyên môn Sở. Lập và xem xét đầy đủ chứng từ, thủ tục thanh, quyết toán vật tư, kinh phí của từng bộ phận theo đúng quy định hiện hành. Tổng hợp báo cáo tiến độ, diễn biến, tình hình hàng tuần theo chế độ chống dịch và sơ tổng kết công tác phòng chống dịch hại;

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn tập huấn cho các địa phương; xây dựng các chuyên mục thông tin tuyên truyền trên Báo, Đài; hướng dẫn tài liệu tuyên truyền phòng chống dịch bệnh khảm khoai mì cho các địa phương và các đơn vị liên quan đến nhân dân.

- Cập nhật báo cáo tiến độ ngày, tuần tháng trong thời gian chống dịch; Tổ chức sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm.

2. Sở Tài chính:

- Thẩm định dự toán kinh phí phòng chống dịch và tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm, cân đối nguồn bố trí trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Đài Phát thanh-Truyền hình Tây Ninh, Báo Tây Ninh và Đài Truyền thanh huyện, Cụm Truyền thanh xã ấp:

Phối hợp ngành Nông nghiệp tuyên truyền và đưa tin về công tác phòng chống dịch; tránh phóng đại thông tin gây tâm lý hoang mang cho người dân.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Tổ chức Chính trị Xã hội tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và nhân dân tại địa phương có dịch bệnh.

5. UBND các huyện, Thành phố:

- UBND các huyện: Tân Châu, Châu Thành và Tân Biên thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh khảm lá cây khoai mì cấp huyện; Đoàn công tác kiểm tra, hướng dẫn, giám sát việc tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá. Chỉ đạo UBND các xã có dịch thành lập hội đồng kiểm tra, giám sát, xác minh mức độ thiệt hại do tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá; thành phần hội đồng gồm: Phòng chuyên môn cấp huyện, đại diện UBND xã, đại diện hội đoàn thể, trưởng ấp,...

- Các huyện, Thành phố còn lại chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình bệnh khi phát hiện phải phòng chống kịp thời.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác phòng chống và tiêu hủy dịch bệnh trên địa bàn mình quản lý.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn tập huấn cho các địa phương; tuyên truyền phòng chống dịch bệnh cho các địa phương và các đơn vị liên quan đến nhân dân.

- Đôn đốc Ban chỉ đạo phòng chống dịch cấp huyện, thành phố lập đầy đủ chứng từ thủ tục thanh, quyết toán vật tư, kinh phí đúng theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo UBND xã triển khai và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch dập dịch trên địa bàn.

- Tuyên truyền đến các hộ nông dân trồng mì tích cực thông báo tình hình bệnh khảm mì của gia đình mình cho cơ quan chức năng, tham dự đầy đủ các buổi tập huấn tuyên truyền và nghiêm túc thực hiện biện pháp phòng trừ dập dịch bệnh hại cây mì (sắn) theo hướng dẫn của ngành nông nghiệp, UBND huyện, xã.

Trên đây là Kế hoạch Phòng chống dịch bệnh khảm lá cây khoai mì (sắn) trên địa bàn tỉnh, đề nghị các ngành, các cấp và nhân dân tổ chức thực hiện nghiêm theo kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc báo cáo kịp thời BCD các cấp xử lý hoặc điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình./.



Trần Văn Chiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Hỗ trợ thiệt hại đối với cây mì (sắn) do dịch bệnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã, phường.....

Tôi tên là:

Địa chỉ:

Kê khai diện tích mì (sắn) bị thiệt hại do dịch bệnh như sau:

Dịch bệnh:

1. Đối tượng:

Thời điểm gieo, trồng:.....

Diện tích thiệt hại:.....ha.

Vị trí đất gieo, trồng:

Thiệt hại từ 30 – 70% là:.....ha.

Thiệt hại trên 70% là:.....ha.

2. Đối tượng:

Thời điểm gieo, trồng:.....

Diện tích thiệt hại:.....ha.

Vị trí đất gieo, trồng:

Thiệt hại từ 30 – 70% là:.....ha.

Thiệt hại trên 70% là:.....ha.

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường.....
xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên của.....

(kèm biên bản tiêu hủy cây mì bị bệnh dịch)

Tôi xin cam kết nội dung theo bảng kê này là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
ẤP/KHU PHỐ

....., ngày.....tháng.....năm 20.....
Người làm đơn

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT HỖ TRỢ ĐỐI VỚI CÂY MÌ (SẮN)
 (Từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....)

Stt	Huyện, Thành phố	Xã, Phường	Áp, Khu phố	TỔNG HỢP THIẾT HẠI			KINH PHÍ HỖ TRỢ	GHI CHÚ
				Tổng giá trị thiệt hại (tr.đ)	Diện tích thiệt hại hơn 70%	Diện tích thiệt hại từ 30% - 70%		

....., ngày.....tháng.....năm.....
 Chủ tịch UBND.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**V/v Đánh giá hiện trạng ruộng khoai mì nhiễm bệnh khảm lá
và đề xuất hỗ trợ sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh**

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/...../..... của Ủy ban Nhân dân xã:..... về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, giám sát, xác minh mức độ thiệt hại do tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá (gọi tắt là Hội đồng kiểm tra).

Hôm nay, vào lúc.....giờ, ngày.....tháng.....năm 2017, tạiấp....., xã....., huyện..... tỉnh Tây Ninh (địa điểm trồng mì đi kiểm tra).

Hội đồng kiểm tra xã:....., gồm có:

- Ông (bà):Đại diện phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Ông (bà):Đại diện Trạm Trồng trọt và Bảo vệ Thực vật hoặc Khuyến Nông huyện;
- Ông (bà):Đại diện Ủy ban Nhân dân xã.....
- Ông (bà):Đại diện Hội..... xã;
- Ông (bà):;

Tiến hành kiểm tra xác minh theo đơn đề nghị hỗ trợ của hộ:

Ông (bà):có địa chỉ thường trú.....
....., địa chỉ sản xuất:

Kết quả kiểm tra xác minh như sau:

- Diện tích canh tác thực tế đang trồng khoai mì là:..... ha, ở giai đoạn:.....tháng tuổi.
- Diện tích khoai mì nhiễm bệnh khảm lá:.....ha (bằng chữ:), trong đó:
 - + Diện tích khoai mì có tỷ lệ nhiễm dưới 30%:ha (bằng chữ:.....);
 - + Diện tích khoai mì có tỷ lệ nhiễm từ 30% – 70%:ha (bằng chữ:.....);

+ Diện tích khoai mì có tỷ lệ nhiễm trên 70%:ha (bảng chữ:.....).

- Diện tích ruộng trồng cây khoai mì liền kề xung quanh ruộng nhiễm bệnh (100m) để phun thuốc ngăn ngừa bọ phấn lây lan (nếu có):

Với hiện trạng như trên, chúng tôi nhất trí tiến hành lập biên bản đề nghị Ban chỉ đạo phòng chống bệnh khảm lá hại khoai mì huyện..... hỗ trợ ,gồm:

- Thuốc hóa học và chi phí công phun thuốc để diệt bọ phấn trên diện tích: ha, trong đó: ruộng nhiễm bệnh:.....ha, ruộng khoai mì liền kề.....ha.

- Chi phí tiêu hủy cây khoai mì nhiễm bệnh:..... Ha, trong đó: tỷ lệ nhiễm từ 30% – 70%:ha; tỷ lệ nhiễm trên 70%:ha;

- Số tiền được hỗ trợ sản xuất bị thiệt hại do tiêu hủy cây nhiễm bệnh khảm lá: đ (Bảng chữ:.....), trong đó:

+ Thiệt hại từ 30% – 70%: ha, tương ứng: đ;

+ Thiệt hại trên 70%: ha, tương ứng: đ

Biên bản kết thúc lúc giờ cùng ngày và được lập thành 02 bản, gồm: nông dân và Hội đồng kiểm tra./.

**Đại diện phòng Nông nghiệp
và PTNT huyện.....**

Đại diện UBND xã

Đại diện Trạm
huyện.....

Đại diện

Đại diện

**Đại diện hộ nông dân có
diện tích mì nhiễm bệnh khảm lá**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v Giám sát công tác phun thuốc hóa học diệt bọ phấn trên diện tích nhiễm bệnh khảm lá và ruộng trồng cây khoai mì liền kề xung quanh ruộng nhiễm bệnh (100m)

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/...../..... của Ủy ban Nhân dân xã:..... về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, giám sát, xác minh mức độ thiệt hại do tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá (gọi tắt là Hội đồng kiểm tra).

Hôm nay, vào lúc.....giờ, ngày.....tháng.....năm 2017, tạiấp....., xã....., huyện..... tỉnh Tây Ninh (địa điểm trồng mì đi kiểm tra).

Hội đồng kiểm tra xã:....., gồm có:

- Ông (bà):Đại diện phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Ông (bà):Đại diện Trạm
- Ông (bà):Đại diện Ủy ban Nhân dân xã.....
- Ông (bà):Đại diện Hội..... xã;
- Ông (bà): ,

Tiến hành kiểm tra giám sát tại hộ:

Ông (bà):có địa chỉ thường trú.....

....., địa chỉ sản xuất:

Kết quả kiểm tra giám sát như sau:

- Thời điểm phun thuốc: vào lúc giờ , ngày.....tháng.....năm 2017;
- Tổng diện tích phun thuốc: ha, gồm: Diện tích khoai mì nhiễm bệnh: ha và diện tích ruộng trồng cây khoai mì liền kề xung quanh (nếu có): ha
- Tiền thuê công phun thuốc: đồng.
- Loại thuốc hóa học trừ bọ phấn đã sử dụng:..... với lượng sử dụng:

Biên bản kết thúc lúc giờ cùng ngày và lập thành 02 bản, gồm: nông dân và Hội đồng kiểm tra./.

**Đại diện phòng Nông nghiệp
và PTNT huyện.....**

Đại diện UBND xã

Đại diện Trạm
huyện.....

Đại diện

Đại diện

**Đại diện hộ nông dân có
diện tích mì nhiễm bệnh khảm lá**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v Giám sát công tác tiêu hủy cây khoai mì nhiễm bệnh khảm lá

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/...../..... của Ủy ban Nhân dân xã:..... về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, giám sát, xác minh mức độ thiệt hại do tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá (gọi tắt là Hội đồng kiểm tra).

Hôm nay, vào lúc.....giờ, ngày.....tháng.....năm 2017, tạiấp....., xã....., huyện..... tỉnh Tây Ninh (địa điểm trồng mì đi kiểm tra).

Hội đồng kiểm tra xã:....., gồm có:

- Ông (bà):, Đại diện phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Ông (bà):, Đại diện Trạm
- Ông (bà):, Đại diện Ủy ban Nhân dân xã.....
- Ông (bà):, Đại diện Hội..... xã;
- Ông (bà):,

Tiến hành kiểm tra giám sát tại hộ:

Ông (bà): có địa chỉ thường trú.....

....., địa chỉ sản xuất:

Kết quả giám sát như sau:

- Tổng diện tích tiêu hủy:ha, trong đó:

+ Diện tích tiêu hủy có tỷ lệ nhiễm bệnh < 30%: ha; cách tiêu hủy thực tế:

.....

+ Diện tích tiêu hủy có tỷ lệ nhiễm từ 30% - 70%: ha; cách tiêu hủy thực tế :

.....

Chi phí tiêu hủy do nhà nước hỗ trợ gồm:

◇ Công nhỏ, thu gom và đốt cây khoai mì bị nhiễm bệnh :công với số tiền:..... đồng

◇ Củi khô:m³, số tiền:..... đồng;

◇ Dầu hỏa: lít, số tiền:..... đồng

+ Diện tích tiêu hủy có tỷ lệ nhiễm bệnh trên 70%: ha; cách tiêu hủy thực tế:

Chi phí tiêu hủy do nhà nước hỗ trợ công cày phá lâm, số tiền: đồng

Biên bản kết thúc lúc giờ cùng ngày và được lập thành 03 bản, gồm: nông dân, UBND xã, Đoàn kiểm tra./.

**Đại diện phòng Nông nghiệp
và PTNT huyện.....**

Đại diện UBND xã

Đại diện Trạm
huyện.....

Đại diện

Đại diện

**Đại diện hộ nông dân có
diện tích mì nhiễm bệnh khám lá**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v Kiểm tra hiện trạng ruộng khoai mì sau khi cày vùi tiêu hủy và giám sát việc phun thuốc cỏ diệt các mầm khoai mì mọc trở lại trên ruộng tiêu hủy sau 15 ngày

Căn cứ Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/...../..... của Ủy ban Nhân dân xã:..... về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, giám sát, xác minh mức độ thiệt hại do tiêu hủy cây khoai mì bị nhiễm bệnh khảm lá (gọi tắt là Hội đồng kiểm tra).

Hôm nay, vào lúc.....giờ, ngày.....tháng.....năm 2017, tạiấp....., xã....., huyện..... tỉnh Tây Ninh (địa điểm trồng mì đi kiểm tra).

Hội đồng kiểm tra xã:....., gồm có:

- Ông (bà):,Đại diện phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Ông (bà):,Đại diện Trạm
- Ông (bà):Đại diện Ủy ban Nhân dân xã.....
- Ông (bà):,Đại diện Hội.....xã;
- Ông (bà):,

Tiến hành kiểm tra hiện trạng và giám sát tại hộ:

Ông (bà):có địa chỉ thường trú.....
....., địa chỉ sản xuất:

Kết quả kiểm tra giám sát như sau::

- Hiện trạng :

- Tiến hành phun thuốc hóa học diệt cỏ: vào lúc giờ , ngày.....tháng.....năm 2017, với tổng diện tích phun thuốc:ha;

- Loại thuốc hóa học trừ cỏ đã sử dụng: và số lượng sử dụng

Biên bản được lập thành 02 bản, gồm: nông dân và Hội đồng kiểm tra.